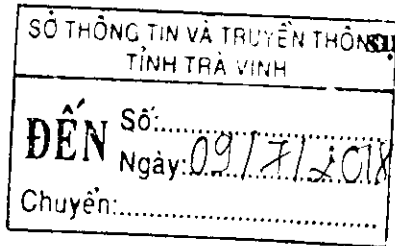


Số: 1365 /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 06 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị
sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông
đến năm 2020, định hướng đến năm 2030



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy Trà Vinh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”;

Căn cứ Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “*về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”;

Căn cứ Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 23/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 829/TTr-STTTT-KHTC ngày 15/6/2018 và ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 460/SNV-TCBCTCPCP ngày 23/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Quy hoạch đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông phải tuân thủ và phù hợp với yêu cầu về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quan điểm, chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và kế hoạch của tỉnh. Trong đó có việc sáp nhập Trung tâm Quản lý Cổng Thông tin điện tử vào Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông theo Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy và Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

2. Chỉ tập trung xây dựng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông để cung cấp những dịch vụ công mà Nhà nước chịu trách nhiệm chủ yếu bảo đảm nhằm phục vụ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong lĩnh vực thông tin và truyền thông mà khu vực ngoài công lập chưa có khả năng đáp ứng hoặc đáp ứng chưa tốt.

3. Sắp xếp, kiện toàn bộ máy tinh gọn, đồng bộ, thống nhất để nâng cao hiệu quả hoạt động; có tính kế thừa tối đa cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ viên chức hiện có. Có kế hoạch tinh giản biên chế theo lộ trình đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Từng bước xây dựng lộ trình phù hợp chuyển đổi cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập (sau khi sáp nhập) theo hướng vừa đảm bảo phục vụ nhiệm vụ chính trị và từng bước tự bảo đảm một phần chi phí thường xuyên, hướng tới tự đảm bảo chi thường xuyên và đầu tư trên cơ sở đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, tài sản, nhân sự.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng sáp nhập, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, nhất là phục vụ nhiệm vụ chính trị và chất lượng cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực thông tin và truyền thông ở mức độ ngày càng cao.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2018 - 2020

Đến cuối năm 2018: Hoàn thành việc sáp nhập Trung tâm Quản lý Công nghệ thông tin điện tử tỉnh vào Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.

Tăng dần mức tự chủ phù hợp lộ trình giá dịch vụ công đối với đơn vị sự nghiệp đảm bảo một phần chi thường xuyên.

- Giai đoạn 2021 - 2025: Tăng dần mức tự chủ và chuyển sang đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên.

- Giai đoạn đến năm 2030: Chuyển sang đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

III. NỘI DUNG QUY HOẠCH

1. Sáp nhập Trung tâm Quản lý Công nghệ thông tin điện tử tỉnh vào Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Đổi mới cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập (sau khi sáp nhập) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trong phục vụ nhiệm vụ chính trị, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

IV. GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN QUY HOẠCH

1. Giải pháp sắp xếp, kiện toàn tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập

- Sáp nhập, sắp xếp lại bộ máy, tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm trên cơ sở lộ trình tinh giản biên chế; lộ trình chuyển đổi cơ chế tự chủ về tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hoàn thiện cơ chế hoạt động, quản lý, nâng cao năng lực hoạt động cho đơn vị sự nghiệp công nghệ thông tin và truyền thông.

2. Giải pháp về đổi mới, hoàn thiện cơ chế quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông

- Xác định tiêu chí xếp loại đơn vị sự nghiệp công; tiêu chí, tiêu chuẩn, chất lượng của từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

- Hoàn thiện cơ chế phân cấp thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chủ quản đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Xây dựng và từng bước chuyển đổi, hoàn thiện mô hình quản trị đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

- Hoàn thiện các công cụ quản lý và vai trò kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công lập nhằm phát huy các yếu tố tích cực, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.

3. Giải pháp về đổi mới cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp mới sáp nhập theo tinh thần Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập và văn bản chuyên ngành thực hiện.

- Bổ sung, hoàn thiện cơ chế quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cho hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công:

+ Xác định rõ loại hình, dịch vụ, phạm vi khu vực được sử dụng ngân sách nhà nước và tăng cường tổ chức quản lý cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập sử dụng ngân sách nhà nước theo các chương trình, đề án, kế hoạch để quản lý thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kết quả đầu ra, đánh giá hiệu quả.

+ Từng bước chuyển từ việc giao nhiệm vụ cho đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công lập như hiện nay sang thực hiện một phần phương thức Nhà nước đặt hàng, đấu thầu đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

- Xây dựng và ban hành hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành để thực hiện cơ chế giá đặt hàng sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công phù hợp và theo lộ trình được duyệt.

- Xây dựng cơ chế thu hút, đãi ngộ chuyên gia giỏi làm việc trong các đơn vị sự nghiệp đảm bảo an toàn thông tin; ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin.

4. Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức và người lao động

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức đơn vị sự nghiệp thông tin và truyền thông, ưu tiên đối với đội ngũ lãnh đạo, quản lý.

- Hoàn thiện, chuẩn hóa các chức danh viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

- Đổi mới công tác tuyển chọn, bố trí, sử dụng, đánh giá viên chức sự nghiệp.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Thông tin và TT (3b);
- BLĐVP;
- Các Phòng: KT, CNXD;
- Lưu: VT, NC. 09

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đông Văn Lâm